TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **54/2023/HS-ST**
Ngày: **14/9/2023**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Dự và ông Trần Văn Nghi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa*:**Ông Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 14/09/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2023/TLST-HS ngày 31/08/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 31/08/2023 đối với bị cáo:

Trần Văn D, sinh năm 1989; tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Nơi ĐKHKTT và cư trú: Xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 12/12.

Bố đẻ: Trần Đức A, sinh năm 1954; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1954; Gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con nhỏ nhất; Vợ: Trần Thị C sinh năm 1990 cư trú tại: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021

Tiền án: Không. Tiền sự: tại Quyết định số 02/QĐ-XPTT ngày 09/3/2023 của Ủy ban nhân dân xã K, huyện K Áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 09/3/2023.

Lịch sử bản thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0801851/QĐ-XPHC ngày 25/12/2022 của Công an xã K, huyện K xử phạt "Cảnh cáo" về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1975; cư trú tại: xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988; cư trú tại: xóm 5, xã Đ, huyện K (vắng mặt).

+ Anh Ninh Thành H1, sinh năm 1977; cư trú tại xóm 5, xã Đ huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- ***Người làm chứng:*** Ông Trần Trọng Đ1 (vắng mặt), bà Trần Thị Ch (có mặt tại phiên tòa).

- ***Người chứng kiến***: Ông Nguyễn Văn Q (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 18/4/2023 Tổ công tác của Công an huyện K và Công an xã K phát hiện bắt quả tang Trần Văn D đang có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Minh Đ tại sân nhà mình ở xóm 3, xã K, huyện K, Tỉnh Ninh Bình.

Thu giữ trong tay trái của D 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng; thu trong túi quần bên phải 05 gói nhỏ trong đó 02 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng; 02 gói được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ; 01 gói được gói ngoài bằng vỏ bao thuốc lá Thủ Đô màu xanh và số tiền 200.000 đồng; thu của Nguyễn Minh Đ 200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không lắp sim.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn D, Cơ quan điều tra thu giữ trên mặt bàn nhựa kê trong phòng ngủ tầng hai 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu vàng, 01 chiếc kéo, 01 dao lam (loại dao cạo râu), 02 mảnh giấy màu trắng - bạc.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn D khai nhận: là người sử dụng ma túy và không có tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Văn D nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác nhằm kiếm lời. Buổi chiều ngày 17/4/2023, D đến khu vực cầu Quy Hậu thuộc xóm 1, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Tại đây, D gặp hỏi và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau đó D mang về nhà tại xóm 3, xã K, huyện K chia gói ma túy thành 10 gói nhỏ. D đã sử dụng hết 01 gói và một phần của 01 gói khác rồi gói lại để trên mặt bàn nhựa trên phòng ngủ tầng hai; 08 gói D để trong túi quần với mục đích ai hỏi mua thì bán.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/4/2023 có Nguyễn Minh Đ đến hỏi mua và bị cáo đã bán 01 gói hê rô in cho Đ với giá 200.000 đồng; đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày 18/4/2023, Đ lại đến nhà bị cáo cùng L; Đ vào nhà hỏi bị cáo còn hê rô in không để mua, còn L đứng ngoài đường, khi bị cáo nói còn hê rô in thì Đ ra gặp L trao đổi riêng, đúng lúc này thì Tổ công tác của Công an huyện K và Công an xã K phát hiện bắt quả tang.

Tiến hành mở niêm phong những gói nhỏ thu giữ của D bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân khối lượng xác định: 02 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,15 gam (ký hiệu M1); 02 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng có khối lượng 0,16 gam (ký hiệu M2); 02 gói được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ có khối lượng 0,14 gam (ký hiệu M3); 01 gói được gói ngoài bằng vỏ bao thuốc lá Thủ Đô màu xanh có khối lượng 0,08 gam (ký hiệu M4); 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu vàng có khối lượng 0,07 gam (ký hiệu M5) gửi trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 330/KL-KTHS-MT ngày 25/4/2023 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng gửi giám định kí hiệu M1 có khối lượng 0,1499 gam, M2 có khối lượng 0,1700 gam, M3 có khối lượng 0,1693 gam, M4 có khối lượng 0,0884 gam, M5 có khối lượng 0,0603 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong năm mẫu ký hiệu từ M1 đến M5 là 0,6379 gam, đều là ma túy, loại Heroine.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại anh Ninh Thành H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không lắp sim; trả lại anh Nguyễn Minh Đ số tiền 200.000 đồng đã thu giữ

Chuyển vào tài khoản và kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K số vật chứng gồm: Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Trần Văn D; 01 phong bì niêm phong ghi số 330 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 là 0,1124 gam, M2 là 0,1288 gam, M3 là 0,1255 gam, M4 là 0,0643 gam, M5 là 0,0323 gam đều là ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy bạc màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, 01 mảnh vỏ bao thuốc lá Thủ Đô màu xanh, 01 mảnh giấy màu vàng và các vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 chiếc kéo; 01 dao lam và 02 mảnh giấy màu trắng - bạc và 03 vỏ phong bì ký hiệu Đ, T1, T2 là những phong bì niêm phong điện thoại, tiền khi bắt quả tang để giải quyết cùng vụ án.

01 phong bì ghi số 456/KL-KTHS bên trong có 01 đĩa DVD-R lưu trữ 01 tập tin video do Đ quay cảnh mua ma túy của D và 02 vỏ phong bì để kèm theo hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 30/08/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2023.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 330 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 là 0,1124 gam, M2 là 0,1288 gam, M3 là 0,1255 gam, M4 là 0,0643 gam, M5 là 0,0323 gam đều là ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy bạc màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, 01 mảnh vỏ bao thuốc lá Thủ Đô màu xanh, 01 mảnh giấy màu vàng và các vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 chiếc kéo; 01 dao lam và 02 mảnh giấy màu trắng - bạc và 03 vỏ phong bì ký hiệu Đ, T1, T2 là những phong bì niêm phong điện thoại, tiền khi bắt quả tang.

+ Tịch thu số tiền 200.000 đồng thu giữ của Trần Văn D sung qũy nhà nước.

+ Tiếp tục quản lý 01 phong bì ghi số 456/KL-KTHS bên trong có 01 đĩa DVD-R lưu trữ 01 tập tin video và 02 vỏ phong bì để kèm theo hồ sơ vụ án.

+ Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn D khai nhận: Để có tiền tiêu xài cá nhân và phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy về chia nhỏ để bán kiếm lời. Trong ngày 18/4/2023 bị cáo đã 02 lần bán ma tuý: lần thứ nhất khoảng 10 giờ 30 phút, bán cho Nguyễn Minh Đ một gói với giá 200.000đ; lần thứ hai lúc 11 giờ 50 tiếp tục bán hê rô in cho Nguyễn Minh Đ nhưng chưa thực hiện việc giao hê rô in và nhận tiền thì bị cơ quan Công an huyện K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an huyện K lập hồi 12 giờ 45 phút tại xóm 3, xã K, huyện K (bút lục 26-29). Được chứng minh tại lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng; đồng thời được chứng minh bằng vật chứng đã thu giữ được là 05 gói ma túy có tổng khối lượng là 0,6379 gam đã được kết luận giám định số 330/KL-KTHS-MT ngày 25/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình xác định 0,6379 gam đã thu giữ của bị cáo đều là ma tuý loại Heroine.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 18/4/2023 tại nhà ở của mình thuộc xóm 3, xã K, huyện K, Trần Văn D có hành vi hai lần bán Heroine cho Nguyễn Minh Đ đến lần thứ hai thì bị bắt quả tang; ngoài ra D còn cất giấu tại nơi ở của mình Heroine để bán cho người khác nhằm thu lời bất chính. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp "*Phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:....*

b) Phạm tội 02 lần trở lên;....

Căn cứ hành vi của bị cáo Trần Văn D, Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "*phạm tội 02 lần trở lên*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác; do đó hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Ngay sau khi bị phát hiện hành vi bán hê ro in cho Đ hồi 11h giờ 50 phút ngày 18/04/2023, bị cáo D đã chủ động khai nhận hành vi bán hê ro in cũng cho Đ vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày là tình tiết giảm nhẹ "*người phạm tội tự thú*" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ "*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Khi lượng hình phạt xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 BLHS; nhân thân bị cáo mới phạm tội lần đầu, chủ động khai nhận hành vi phạm tội trước đó chưa bị phát hiện, hoàn cảnh gia đình của bị cáo có 03 con nhỏ; đủ điều kiện áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo, để xử lý bị cáo dưới khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn D phạm tội vì mục đích lợi nhuận nhưng không có tài sản, và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS đối với bị cáo.

[3] Đối với Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Văn L là những người mua hê ro in của D: số Heroine lần thứ nhất các đối tượng đã sử dụng hết không thể xác định khối lượng; khi Cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo D bán ma tuý bán cho Đ lần thứ hai vào buổi trưa ngày 18/04/2023 thì Đ chưa nhận được Heroine mà bị cáo D định giao nên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ và L; Cơ quan công an giao cho địa phương quản lý có biện pháp giáo dục với Đ và L là phù hợp.

[4] Đối với hành vi của người đàn ông bán ma túy cho Trần Văn D tại khu vực vực cầu Quy Hậu thuộc xóm 1, xã H, huyện K vào ngày 17/4/2023. Do D không biết tên tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được người này nếu gặp lại cũng không nhận dạng được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra, xác minh xử lý đối tượng này.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Minh Đ, đây là tiền ban đầu Đ định góp chung với Nguyễn Văn L để mua ma túy nhưng sau đó cả hai không mua ma túy của D nữa. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã trả lại cho Đ việc trả lại các vật chứng này là phù hợp quy định của pháp luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không lắp sim qua điều tra xác định đây là tài sản của anh Ninh Thành H1 cho Đ mượn nhưng không biết Đ sử dụng điện thoại để quay video cảnh mua bán ma túy với D. Cơ quan Cảnh sát

điều tra đã trả lại cho anh H1. Việc trả lại các vật chứng này là phù hợp quy định của pháp luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Trần Văn D đây là tiền do bán hê rô in cho Đ mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với các vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong ghi số 330 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 là 0,1124 gam, M2 là 0,1288 gam, M3 là 0,1255 gam, M4 là 0,0643 gam, M5 là 0,0323 gam đều là ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy bạc màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, 01 mảnh vỏ bao thuốc lá Thủ Đô màu xanh, 01 mảnh giấy màu vàng và các vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 chiếc kéo; 01 dao lam và 02 mảnh giấy màu trắng - bạc và 03 vỏ phong bì ký hiệu Đ, T1, T2 là những phong bì niêm phong điện thoại, tiền khi bắt quả tang là vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 phong bì ghi số 456/KL-KTHS bên trong có 01 đĩa DVD-R lưu trữ 01 tập tin video và 02 vỏ phong bì để kèm theo hồ sơ vụ án nay tiếp tục quản lý theo hồ sơ.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn D 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/04/2023.

3. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu số tiền 200.000đ sung ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 330 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 là 0,1124 gam, M2 là 0,1288 gam, M3 là 0,1255 gam, M4 là 0,0643 gam, M5 là 0,0323 gam đều là ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy bạc màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, 01 mảnh vỏ bao thuốc lá Thủ Đô màu xanh, 01 mảnh giấy màu vàng và các vỏ phong bì niêm

phong ban đầu; 01 chiếc kéo; 01 dao lam và 02 mảnh giấy màu trắng - bạc và 03 vỏ phong bì ký hiệu Đ, T1, T2 là những phong bì niêm phong điện thoại, tiền khi bắt quả tang.

+ Tiếp tục quản lý theo hồ sơ vụ án đối với 01 phong bì ghi số 456/KL-KTHS bên trong có 01 đĩa DVD-R lưu trữ 01 tập tin video.

Chi tiết vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa công an huyện K và chi cục Thi hành án Dân sự huyện K ngày 08/09/2023.

4. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sư có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thế Anh